TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 21 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Ξ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 357/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phan Thị Mi L** – sinh năm 1990

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Dương R** – sinh năm 1990

Trú tại: Tổ 87, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Mi L – sinh năm 1990; trú tại: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam và ông Nguyễn Dương R – sinh năm 1990; trú tại: Tổ 87, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan Thị Mi L và ông Nguyễn Dương R thuận tình ly hôn.

** Về quan hệ con chung:*

Bà Phan Thị Mi L và ông Nguyễn Dương R cùng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K – sinh ngày 10.12.2015. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Phan Thị Mi L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Nguyễn Tuấn K – sinh ngày 10.12.2015.

Ông Nguyễn Dương R có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 01.2018.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Phan Thị Mi L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Dương R không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

* *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên đương sự cùng xác nhận không có.

* *Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng y), án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng y) bà Phan Thị Mi L tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000549 ngày 05.10.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Phan Thị Mi L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- UBND phường H;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.